

PHẬT NÓI KINH ĐẠI THỪA BÍ MẬT CHẴNG NGHĨ BÀN CỦA NHƯ LAI

QUYỂN 11

Phẩm 13: HÀNG MA

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Bồ-tát ngồi trên tòa Sư tử nơi Bồ-đề tràng rồi, từ lông trắng giữa chạng mây phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp mọi nơi; ánh sáng này gọi là ánh sáng cảnh tỉnh các ma. Lúc ấy, trong tam thiên đại thiên thế giới có trăm ức ma chúng được tiếp xúc với ánh sáng đó, tất cả đều ở yên trong cung điện của mình, lông trên thân đều dựng đứng, lại tự ở trong cung tâm sinh bực nhọc. Ánh sáng ấy che mắt làm cho cung ma trở nên tối tăm. Lúc đó các ma nghĩ như vậy: “Vì lý do gì mà cung điện của chúng ta đều trở nên tối tăm thế này? Chẳng lẽ Bồ-tát Thích-ca ngồi Bồ-đề tràng chứng quả vị Giác ngộ cao tột ư?”

Sau khi suy nghĩ như vậy, chúng ma liền quán thấy Bồ-tát đang ngồi tại Bồ-đề tràng. Thấy vậy bọn chúng liền ẩn hết vào trong cung. Mỗi một thiên ma ấy đều có vô lượng, vô số trăm ngàn ức Dạ-xoa theo hầu hạ bảo vệ. Chúng có đủ mọi sắc tướng, đủ mọi diện mạo, đủ mọi thân thể chạy tới chạy lui bằng hoàng kinh sợ. Có loại nhiều đầu, nhiều mắt, có nhiều khí giới, nhiều cờ xí vây tròn lại với nhau, rống lên tiếng đại ác, kêu gào khóc lóc, dựa vào oai lực của ma mà khởi lên nghiệp thông của ma. Các ma thủ lãnh chiếm cứ ngang dọc rộng đến hai vạn do-tuần, quyến thuộc của chúng rộng đến tám vạn bốn ngàn do-tuần đều bị oai lực của Bồ-tát nhiếp hóa đồng đến cây Bồ-đề.

Tịch Tuệ nên biết! Các chúng ma đến nơi, liền vận sức ma nghiệp hóa hiện các tướng mạo xấu ác, cất lên những tiếng không vừa ý, bạo ngược hung tàn, kêu gào chấn động ý muốn thâm phục, hủy hại Bồ-tát, Lúc đó có các chúng sinh chưa lìa tham trong hội

nghe tiếng ác đó sinh ra kinh sợ mà chết, hoặc người chưa chết thì chịu nhiều khổ não. Nhưng nhờ oai lực của Bồ-tát, nên tiếng ác kia liền dứt. Bồ-tát liền khởi tâm đại Bi thương xót sự bức não ấy mà dập tắt tướng ác đó để không còn nhiều hại tất cả chúng sinh nữa.

Tịch Tuệ nên biết! Đây là cảnh giới tối thắng phương tiện thiện xảo của Bồ-tát. Tuy nghe các tiếng cực ác đó, nhưng Bồ-tát vẫn không sinh kinh sợ. Vì sao? Vì Bồ-tát đã nghe các tiếng hoặc tốt, hoặc xấu đều như tiếng vang.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Các chúng ma kia hiện các tướng ác để nhiều hại Bồ-tát, nhưng có các chúng Hiền thánh tu hạnh Bồ-đề bảo vệ đại Bồ-đề tràng, dùng mười sáu thứ ngôn từ hủy báng các ma:

–Này các kẻ ác kia, hãy chấm dứt ngay, chớ có ngoan cố mà khởi lên tướng xấu ác làm hại Bồ-tát Đại sĩ. Vì sao? Nay bọn ma các người muốn phá hoại Bồ-tát, nhưng lực Bồ-tát tối đại tối thượng, có khả năng hại các người. Như người sức yếu kém mà muốn đọ sức với người khỏe mạnh. Lại nữa, bọn ma các người muốn thắng Bồ-tát, nhưng sức Bồ-tát có khả năng thắng các người. Như vậy chẳng khác nào như quân yếu hèn đi chống chọi với đại quân hùng dũng. Lại nữa, bọn ma các người muốn thắng vượt Bồ-tát, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng thắng vượt các người. Cũng như ánh sáng của các ngôi sao mà so với ánh sáng của mặt trăng. Lại nữa, bọn ma các người muốn phá Bồ-tát, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng phá các người. Cũng như cuồng phong thổi trấu lép. Lại nữa, bọn ma các người muốn bẻ gãy Bồ-tát, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng bẻ gãy các người, cũng như cây lớn bị chặt hết rễ. Lại nữa, bọn ma các người muốn khủng bố Bồ-tát, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng khủng bố các người, cũng như bầy thú gặp phải đại sư tử. Lại nữa, bọn ma các người muốn làm cho Bồ-tát bị khô cạn, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng làm cho các người khô cạn, cũng như mặt trời chiếu làm khô cạn nước đọng trong lỗ chân bò. Lại nữa bọn ma các người muốn làm tan hoại Bồ-tát, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng làm tan hoại các người, cũng như một nước nhỏ ở biên cương muốn đánh một nước lớn. Lại nữa, bọn ma các người muốn dò xét Bồ-tát, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng dò xét các

người, như ở chỗ người ác muốn thoát khỏi sự chết. Lại nữa, bọn ma các người muốn làm loạn Bồ-tát, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng làm loạn các người, cũng như khách buôn cất giữ của cải trên bầu bị lửa thiêu đốt. Lại nữa, bọn ma các người muốn làm cho Bồ-tát sinh đại ưu não, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng làm cho các người bị ưu não, như vua làm phi pháp bị mất vương vị. Lại nữa, bọn ma các người muốn khởi tâm nhuế ác với Bồ-tát, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng ngăn chặn tâm nhuế ác của các người, cũng như chim Nhạn già bị cắt đôi cánh. Lại nữa, bọn ma các người muốn giết Bồ-tát, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng chặn đứng tâm sát hại của các người, như người qua đồng hoang hiểm nạn mà hết tài vật. Lại nữa, bọn ma các người muốn cho Bồ-tát bỏ chạy, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng khiến cho các người bỏ chạy kinh hồn, như người muốn bơi qua biển cả lại phá thuyền bè. Lại nữa, bọn ma các người muốn cho Bồ-tát héo gầy, nhưng sức của Bồ-tát có khả năng khiến cho các người đều bị héo gầy, như lửa dữ thiêu rụi cây cỏ. Lại nữa, bọn ma các người muốn đoạn trừ Bồ-tát, nhưng sức Bồ-tát có khả năng đoạn trừ các người, như đại Kim cang đập nát đá nhỏ.

Tịch Tuệ! Các chúng Hiền thánh tu hạnh Bồ-đề bảo vệ Bồ-đề tràng kia, dùng mười sáu thứ ngôn từ như vậy để hủy báng ma chúng, khen ngợi Bồ-tát, nhưng bọn ma vẫn chưa chịu khuất phục.

Khi ấy Bồ-tát liền dùng diệu hạnh tích tụ trăm ngàn ức triệu kiếp. Đó là các pháp bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, thắng tuệ, Từ, Bi, Hỷ Xả, Niệm xứ, Chánh cần, Thần túc, Căn, Lực, Giác đạo, Giải thoát... Công dụng của các pháp này cực thiện nhu nhuyễn tốt đẹp. Bồ-tát đưa cánh tay phải sắc vàng rờ trên đỉnh ma, làm cho toàn thân ma dứt sạch nóng nảy. Bồ-tát khởi tâm đại Bi nhìn một cách hiền từ, thâm tâm giải thoát tất cả chúng sinh. Chư Phật Thế Tôn trong tất cả thế giới hiện tiền đều tác chứng Chánh niệm Chánh tri. Bồ-tát liền rờ tay sát đất, lúc đó đại địa diễn ra sáu tướng chấn động⁽¹⁾. Đó là động, biến động, đẳng biến động; chấn, biến

¹. Sáu tướng chấn động: 1. Động: rung động; 2. Chấn: vang động; 3. Hống: gầm rống; 4. Dũng: vọt lên; 5. Bộc: nổ.

chấn, đẳng biến chấn; hồng, biến hồng, đẳng biến hồng; dũng, biến dũng, đẳng biến dũng; bộc biến bộc, đẳng biến bộc; kích, biến kích, đẳng biến kích. Hiện bên Đông, lạng bên Tây; hiện bên Tây, lạng bên Đông; hiện bên Nam, lạng bên Bắc; hiện bên Bắc, lạng bên Nam; hiện ở bên lạng ở giữa; hiện ở giữa lạng ở bên. Sáu tướng chấn động như vậy khởi lên mười tám điệu biến hóa, khắp cả đại địa đều bị lay chuyển, trong khoảng sát-na hiện các tướng kỳ dị. Lúc đó bọn ma bạo ngược hung tàn kêu gào chấn động. Những bọn muốn làm hại và những bọn gây tội nghiệp, thấy tướng như vậy rồi đều sinh kinh sợ. Lại nhờ sức oai thần của Bồ-tát nên chúng nghe trong hư không nói kệ rằng:

*Phải nên quy mạng Thánh Đại sĩ
Là Bạc Tối Thượng trong chư Thiên
Rộng thí vô úy đại Từ bi
Khả năng cứu hết các quần sinh.*

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Các ác ma nghe tiếng ấy xong, trong chúng có tám trăm vạn ức triệu các ác Dạ-xoa nép sát xuống đất than:

–Cứu khổ, cứu khổ! Xin Bồ-tát cứu con!

Còn các chúng ma khác đều muốn bỏ chạy, tuy cố gắng hết sức, nhưng chúng không thể tiến đến trước được. Vì lòng thương xót, nên toàn thân Bồ-tát phóng ra ánh sáng. Do được tiếp xúc với ánh sáng ấy nên các ma đều hết sợ hãi, tất cả đều trở lại trong cung.

Tịch Tuệ! Lúc Bồ-tát vì các chúng ma hiện thần thông, có đến tám trăm vạn ức triệu chúng Dạ-xoa ác đều phát tâm hướng đến quả vị Giác ngộ. Trong hội có đến chín trăm chín mươi vạn ức triệu người phát tâm hướng đến quả vị Giác ngộ, tám vạn bốn ngàn Thiên tử, nhờ thiện lực đời trước đều được Vô sinh pháp nhẫn.

M

Phẩm 14: CHUYỂN PHÁP LUÂN (Phần 1)

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Hoặc có trời, người biết Bồ-tát hàng phục ma quân; hoặc có trời, người biết tất cả các chúng ác ma ấy, nhưng chưa từng đến chỗ của Bồ-tát; hoặc có trời, người vừa biết Bồ-tát trải cỏ Cát tường liền tựu đến tòa Bồ-đề; hoặc có trời, người thấy Bồ-tát Thích-ca ngồi trên tòa Sư tử được trang nghiêm bằng các hoa sen; hoặc có trời, người thấy Bồ-tát ngồi trên đất; hoặc thấy Bồ-tát ngồi an tường dưới gốc cây Bồ-đề; hoặc thấy Bồ-tát ở tại cây Ba-lợi-chất-đa-la; hoặc cây Câu-tỳ-đà-la, hoặc dưới cây Bồ-đề; hoặc thấy Bồ-tát dưới gốc cây Bồ-đề do các báu tạo thành; hoặc có trời, người thấy cây Bồ-đề cao bằng một cây Đa-la; hoặc có trời, người thấy tòa Sư tử cao bằng một cây Đa-la; hoặc có trời, người thấy cây Bồ-đề cao bằng bảy cây Đa-la; hoặc có trời, người thấy tòa Sư tử cao bằng nửa cây Đa-la; hoặc thấy cây Bồ-đề cao đến tám vạn bốn ngàn do-tuần; hoặc thấy tòa Sư tử cao bốn vạn hai ngàn do-tuần; hoặc có trời, người thấy Bồ-tát hàng phục quân ma; hoặc có trời, người thấy một quân ma; hoặc có trời, người thấy nhiều chúng ác ma; hoặc thấy Bồ-tát dùng thần thông du hí phá chúng quân ma; hoặc thấy Bồ-tát ở trong hư không; hoặc thấy Bồ-tát ngồi tòa Sư tử ở trên hư không; hoặc thấy Bồ-tát ngồi trên tòa báu dưới cây Bồ-đề chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Tịch Tuệ nên biết! Bồ-tát thành tựu vô lượng các cảnh giới thanh tịnh tối thượng, đều là từ đại Bồ-đề tràng tối thượng tối thắng, đầy đủ vô lượng công đức và hiện các tướng thù thắng như vậy.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Bồ-tát ngồi tại Bồ-đề tràng tối thắng tối thượng hàng phục ma quân rồi liền có các chúng Bồ-tát đồng tu phạm hạnh thuở trước trong mười phương a-tăng-kỳ thế giới, đều đến nơi đó nói lên tiếng thanh tịnh vô úy như: tiếng tốt đẹp, tiếng vui thích, tiếng hoan hỷ, tiếng tấn tốc, tiếng lanh lẹ, tiếng lành thay, tiếng bất không, tiếng dũng mãnh, tiếng sĩ phu, tiếng không thoái chuyển, tiếng tăng ích, tiếng cát tường, tiếng không nhiệt não, tiếng đại Bi thương xót, tiếng ý vui đời trước, tiếng không rời bỏ công đức, tiếng vừa ý, tiếng hòa hợp kiên cố, tiếng Bồ-tát du hí, tiếng lợi ích

thù thắng, tiếng sát-na tương ứng, tiếng trí Nhất thiết trí, tiếng thành Đẳng chánh giác. Khi các Bồ-tát ấy nói ra những tiếng thanh tịnh như vậy, mười phương thế giới đều đến hội họp. Trong Bồ-đề tràng tối thượng tối thắng, các chúng Bồ-tát lại dùng trăm ngàn ức lời hay đẹp để khích lệ, bày biện các món cúng dường thù thắng vi diệu và dùng những lời khen ngợi tối thắng. Lúc đó các chúng Bồ-tát từng tu thiện hạnh đời trước, cùng với các Đại Bồ-tát ở tại Bồ-đề tràng, từ mười phương thế giới đến hội họp, cùng nhau khích lệ, cúng dường, khen ngợi như thế. Bồ-tát Thích-ca tuy hàng quân ma, nhưng ở chỗ ma không trái không thuận. Vì sao? Vì Bồ-tát đã lìa pháp trái thuận. Tâm Bồ-tát trong một sát-na tương ứng với tuệ thù thắng. Hoặc có sở tri, hoặc có sở kiến, hoặc có sở đắc, hoặc có sở chứng, tất cả những thứ ấy Bồ-tát đều thành tựu.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Như Lai thành đạo quả rồi, chư Phật Như Lai ở mười phương vô lượng a-tăng-kỳ thế giới đều duỗi cánh tay phải rờ thân Bồ-tát và an ủi, khích lệ:

– Thân thể Bồ-tát không mệt mỏi chứ? Tu tập có an lạc không? Dùng Tự nhiên trí để chứng phải không? Chứng đắc mà tâm không chướng ngại mà chứ? Dùng Bình đẳng trí để chứng ư? Tu tập không trở ngại chứ? Mặc áo giáp đại Bi ư? Làm cho hạt giống Tam bảo không đoạn tuyệt chứ? Được tự tại trong tất cả pháp chứ?

Tịch Tuệ nên biết! Lúc bấy giờ, những ai đã có căn lành thành thực rồi, thì có thể đến gần Bồ-đề tràng và biết những việc làm thù thắng. Còn những ai căn lành chưa thành thực, thì không thể thân cận cũng không thể biết gì.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Như Lai thành đạo quả rồi, trong bảy ngày đêm trầm lặng tư duy rõ về pháp lạc chân thật, rồi lại ngắm mãi cây Bồ-đề mắt không nháy. Lúc đó có trăm ngàn Thiên tử chí thành cúng dường khen ngợi đánh lễ. Lại có trăm ngàn Thiên nữ đều cung kính đánh lễ xưng tán. Các Thiên nữ ấy chiêm ngưỡng oai nghi thù thắng của Như Lai rồi, thấy đều phát tâm hướng tới quả vị Giác ngộ.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Sau khi Như Lai thành tựu đạo quả, có bốn đại Thiên vương đều đem bát báu đến hiến cúng cho Thế Tôn. Bốn Thiên vương đó là: Thiên vương Trì Quốc ở phương Đông,

Thiên vương Tăng trưởng ở phương Nam, Thiên vương Quảng mục ở phương Tây, Thiên vương Tỳ-sa-môn ở phương Bắc. Bốn Thiên vương này ở bốn đại châu đã đến chỗ Phật. Các chỗ khác cũng lại như vậy, có trăm ức Tứ đại thiên vương ở trăm ức bốn đại châu, đều cầm bình bát báu, cùng đến chỗ Phật cúng dường.

Lúc đó Như Lai nhận bốn trăm ức cái bình bát báu, rồi liền dùng thần lực hợp thành một cái bát. Mỗi mỗi Tứ thiên vương đều khởi tâm như vậy: “Đức Như Lai đã nhận bát cúng dường của ta, rồi đây sẽ lần lượt thọ thực trong bát ấy.” Mỗi vị đều sinh tâm hoan hỷ thanh tịnh tối thượng, không còn thoái chuyển với đạo Giác ngộ cao tốt.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Sau khi Như Lai thành đạo, có hai vị khách buôn, một vị tên là Đát-la-bố-sa, một vị tên là Phục-lê-ca và hơn sáu vạn Thiên tử đều đến chỗ Phật. Những vị ấy là những vị đầu tiên dâng thức ăn thanh tịnh lên Thế Tôn. Hai khách buôn và các Thiên tử ấy do đời trước vốn đã phát nguyện nên thưa:

–Tôi nguyện dâng thức ăn thanh tịnh đầu tiên lên Thế Tôn. Cúi xin Thế Tôn nhận thức ăn cúng dường đầu tiên của tôi.

Tất cả sinh tâm hoan hỷ và đều được không thoái chuyển với đạo Giác ngộ cao tốt.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Khi Bồ-tát mới bước lên đại Bồ-đề tràng tối thắng, lúc đó Nhất thiết trí chưa viên mãn. Nay thành đạo quả rồi trí giác tròn đầy, nhưng chưa chuyển pháp luân rộng lớn, vì lợi ích chúng sinh. Vì sao? Từ lúc mới phát tâm cho đến nay, Bồ-tát ngồi Bồ-đề tràng thành Chánh đẳng giác, chỉ vì muốn làm lợi ích cho chúng sinh. Tịch Tuệ! Vì lý do đó, cho nên ông nay nên biết! Các vị Bồ-tát sau khi thành Bồ-đề rồi, mỗi vị đều như vậy, đều vì vô lượng chúng sinh mà làm lợi ích.

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Như Lai thành đạo quả rồi, lúc đó có Phạm vương tên Thi-khí, cùng với sáu trăm tám mươi vạn Thiên tử cõi Phạm chúng đều cung kính vây quanh rời khỏi Phạm giới, đến trước đánh lễ sát chân Phật, nhiễu bên phải bảy vòng, chấp tay chí thành khuyến thỉnh Thế Tôn chuyển diệu pháp luân, thưa như vậy:

–Cúi xin Thế Tôn, cúi xin Đấng Thiệnt Thệ vì chúng sinh mà chuyển diệu pháp luân. Trong hội có những người có đủ pháp khí, có

khả năng hiểu biết những lời Phật dạy.

Đó là do Thiên vương Trì Quốc thuở xưa có phát nguyện thù thắng rằng: “Tôi nguyện trong hiền kiếp chư Phật Như Lai thành đạo rồi đều khuyến thỉnh chuyển diệu pháp luân.”

Lại nữa, này Tịch Tuệ! Nay không phải chỉ có Phạm vương Thi-khí khuyến thỉnh Như Lai chuyển diệu pháp luân. Vì sao? Vì Phạm vương Thi-khí vừa thỉnh xong, lại có mười ức chúng Phạm vương, mười ức chúng trời Đế Thích, mười ức chúng Bồ-tát cũng đều khuyến thỉnh Như Lai chuyển diệu pháp luân.

Lúc đó Phạm vương Thi-khí biết Phật Thế Tôn im lặng nhận thỉnh, liền đến vườn nai chư Tiên đọa xứ thuộc nước Ba-la-nại, vì Phật Thế Tôn mà trái tòa Sư tử đẹp đẽ, cao bốn vạn hai ngàn do-tuần trang nghiêm vi diệu đặc biệt, đầy đủ tướng thù thắng, ai cũng thích xem, đem đặt trên đất. Phạm vương Thi-khí vừa thiết tòa Sư tử đẹp xong, theo đó tức thời lại có mười ức chúng Phạm vương, mười ức chúng trời Đế Thích, mười ức chúng Đại Bồ-tát vì Thế Tôn mà thiết lập tòa Sư tử hết sức đẹp đẽ, trang nghiêm đặc biệt, đầy đủ tướng thù thắng, ai cũng thích xem.



LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH